

Bản án số: 50/2024/HS-ST

Ngày: 22 - 3 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Kim Yến

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Lệ

2. Bà Nguyễn Thị Kim Phụng

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Hồng Diễm – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Danh Trinh N, sinh ngày 01/6/2001; tại: thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

Nơi ĐKTT và chỗ ở: Số 9/234B, Tổ 1, khu phố Ô, phường H, thành phố G, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 08/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Danh T và bà Huỳnh Thị N1; chị ruột 01 người sinh năm 1999; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền sự: Không

Tiền án: Không

Ngày 07/11/2023, thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị bắt quả tang. Đến ngày 19/11/2023 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá khởi tố và ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** **Chị Danh Thị Kiều T1**, sinh năm 1999 (Có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Số 9/234B, Tổ 1, khu phố Ô, phường H, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

*** Người chứng kiến:**

- **Nguyễn Bùi Kim H**, sinh năm 2003 (*vắng mặt*)

Địa chỉ: Số 649 đường C, phường Q, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

- **Lê Huệ T2**, sinh năm 1976 (*vắng mặt*)

Địa chỉ: Số 230 đường L, phường L, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 01 giờ 00 phút ngày 07/11/2023, tại trước lô D8-39 H, phường L, thành phố G, tỉnh Kiên Giang, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Rạch Giá kết hợp Công an phường Vĩnh Lạc kiểm tra, phát hiện bắt quả tang Danh Trinh N đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong cốp xe mô tô của N (nhãn hiệu Honda, số loại SH MODE, màu sơn đen, biển kiểm soát 68X1-588.85): 01 (một) vỏ gói thuốc lá hiệu Craven bên trong có chứa 02 (hai) viên nén màu vàng; 01 (một) bịch nylon trong suốt có rãnh gài viền màu đỏ, bên trong có chứa 02 (hai) viên nén màu hồng và các hạt chất rắn, màu trắng, không đồng nhất, N khai nhận là ma túy (*bút lục số 01 đến 03*).

Qua điều tra xác định, Danh Trinh N bắt đầu sử dụng ma túy từ khoảng tháng 06-07/2023. Ngày 06/11/2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy, N gọi điện thoại cho D (không rõ họ tên thật, địa chỉ) hỏi mua ma túy thì D đồng ý bán với giá 3.600.000 đồng (ba triệu sáu trăm nghìn đồng) và hẹn N đến khu vực cầu số 2 để nhận ma túy. Khoảng 23 giờ cùng ngày, N chạy xe mô tô (xe của chị gái N là chị Danh Thị Kiều T1 mua nhưng cho N đứng tên) đến lấy ma túy được để trong vỏ gói thuốc lá hiệu CRAVEN đặt dưới đất đoạn gần cầu số 2 (phía bên phải hướng từ Rạch Giá đi Hà Tiên) và đặt tiền tại chỗ để ma túy theo thỏa thuận trước đó với D. Sau khi lấy bao thuốc lá hiệu CRAVEN bên trong có ma túy N để vào trong cốp xe và chạy xe xuống khu vực Phú Cường rước bạn gái tên Nguyễn Bùi Kim H. Khi lưu thông đến đoạn đường trước lô D8-39 H, phường L, thành phố G, tỉnh Kiên Giang thì bị lực lượng Công an bắt quả tang cùng tang vật. (*bút lục số 65 đến bút lục 71*).

Ngày 19/11/2023, Danh Trinh N bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá khởi tố bị can, ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra. (*bút lục số 24, 30, 34, 35*).

Quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Đối với người thanh niên tên D (chưa rõ họ tên thật, địa chỉ) đã bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

*** Vật chứng thu giữ:**

+ 01 (một) vỏ gói thuốc lá hiệu Craven bên trong có chứa 02 (hai) viên nén màu vàng, 01 (một) bịch nylon trong suốt có rãnh gài viên màu đỏ, bên trong có chứa 02 (hai) viên nén màu hồng và các hạt chất rắn, màu trắng, không đồng nhất.

+ 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại SH MODE, màu sơn đen, biển kiểm soát 68X1-588.85;

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, màu trắng, số Imei: 35 4891 0909 34385 (mặt sau điện thoại bị bể), đã qua sử dụng (bút lục số 01, 02, 03).

*** Việc xử lý vật chứng tại giai đoạn điều tra:**

Cơ quan điều tra đã trả lại cho Danh Trinh N: 01 (một) chiếc mô tô nhãn hiệu Honda, số loại: SH MODE, màu sơn đen, biển kiểm soát 68X1-588.85.

Theo Quyết định xử lý vật chứng số 106, ngày 20 tháng 11 năm 2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá.

*** Tại Bản kết luận giám định số 1140/KL-KTHS, ngày 13/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận:**

- 02 (hai) viên nén màu vàng, được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại MDMA. Khối lượng mẫu gửi giám định là **0,7902 gam**.

- 02 (hai) viên nén màu hồng, được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại MDMA. Khối lượng mẫu gửi giám định là **0,8170 gam**.

- Các hạt chất rắn màu trắng không đồng nhất được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Ketamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là **1,3263 gam**.

MDMA là chất ma túy nằm trong danh mục IB, STT 11, Nghị định 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Ketamine là chất ma túy nằm trong danh mục III, STT 40, Nghị định 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ. (bút lục số: 22).

Quá trình điều tra, truy tố bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

*** Bản cáo trạng số: 55/CT- VKSRG ngày 05 tháng 02 năm 2024** của Viện kiểm sát N dân thành phố Rạch Giá đã truy tố bị cáo Danh Trinh N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

*** Tại phiên tòa:**

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Danh Trinh N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đề nghị xử

phạt bị cáo Danh Trinh N mức án từ 18 (Mười tám) tháng đến 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong mẫu vật, có ký hiệu vụ số 1140/2023, có chữ ký của giám định viên Lê Đức Huy, người chứng kiến niêm phong Võ Thị Thuỷ Tiên và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang; 01 (một) vỏ gói thuốc hiệu CRAVEN.

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, màu trắng, số Imei: 35 4891 0909 34385 (mặt sau điện thoại bị bể), đã qua sử dụng.

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 212, ngày 19 tháng 11 năm 2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá).

* **Lời nói sau cùng của bị cáo:** Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, nhận thức được hành vi của bản thân là sai trái, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Vào lúc 01 giờ 00 phút ngày 07/11/2023, tại trước lô D8-39 H, phường L, thành phố G, tỉnh Kiên Giang, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Rạch Giá kết hợp cùng Công an phường Vĩnh Lạc bắt quả tang Danh Trinh N đang tàng trữ trái phép chất ma túy, kiểm tra thu giữ được 01 (một) vỏ gói thuốc lá hiệu Craven bên trong có chứa 02 (hai) viên nén màu vàng; 01 (một) bọc nylon trong suốt có rãnh gài viên màu đỏ, bên trong có chứa 02 (hai) viên nén màu hồng và các hạt chất rắn, màu trắng, không đồng nhất; qua giám định là chất ma túy loại MDMA có khối lượng 1,6072 gam và loại Ketamine có khối lượng 1,3263 gam.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nêu trên với mục đích để sử dụng. Xét lời khai nhận của bị cáo về hành vi và các tình tiết của vụ án đúng theo nội dung kết luận điều tra, nội dung bản cáo trạng; đồng thời phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được, lời khai của người chứng kiến, kết luận giám định cùng với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc trường hợp “*Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này*” thì “*bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm*”. Theo đó, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo N tàng trữ trái phép 02 chất ma túy loại MDMA có khối lượng 1,6072 gam và loại Ketamine có khối lượng 1,3263 gam đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự đã viện dẫn nêu trên. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát N dân thành phố Rạch Giá truy tố bị cáo và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát luận tội tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nêu trên của bị cáo Danh Trinh N phạm vào tội nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với các chất về ma túy; tác hại của việc sử dụng ma túy là gây tổn hại đến thể chất, tinh thần của con người, đó cũng là nguyên nhân dẫn đến tệ nạn xã hội và gián tiếp phát sinh nhiều loại tội phạm khác, ảnh hưởng đến tình hình trật tự, trị an xã hội; vì vậy Nhà nước luôn chú trọng việc phòng ngừa, đấu tranh và xử lý nghiêm khắc đối với các tội phạm liên quan đến ma túy, mọi hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm và xử lý nghiêm minh. Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức được những hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra sẽ ảnh hưởng lớn đến bản thân và cộng đồng nhưng vì muốn thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, cùng với ý thức xem thường pháp luật bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo được tính răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi lượng hình.

[6] Xét các chứng cứ buộc tội và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đối với việc giải quyết vụ án là có căn cứ, đúng pháp luật. Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo; sau khi nghị án Hội đồng xét xử thống nhất xử phạt bị cáo Danh Trinh N hình phạt tù có thời hạn, giam giữ bị cáo trong một thời gian nhất định để giáo dục, răn đe, cải tạo bị cáo, qua đó đảm bảo được tính phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo

cần được xem xét nhẹ hơn một phần mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị cũng đảm bảo được tính nghiêm minh và phòng ngừa chung; mặt khác cũng thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội lần đầu đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo nghề nghiệp làm thuê, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử thống nhất không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Đối với vật chứng là 01 (một) phong bì niêm phong mẫu vật, có ký hiệu vụ số 1140/2023, có chữ ký của giám định viên Lê Đức Huy, người chứng kiến niêm phong Võ Thị Thuỷ Tiên và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, là ma túy còn lại sau giám định; 01 (một) vỏ gói thuốc hiệu CRAVEN không có giá trị sử dụng; Hội đồng xét xử quyết định xử tịch thu tiêu hủy theo quy định pháp luật.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, màu trắng, số Imei: 35 4891 0909 34385 (mặt sau điện thoại bị bể), đã qua sử dụng, là tài sản của bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy; Hội đồng xét xử quyết định xử tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định pháp luật.

- Đối với vật chứng là 01 (một) chiếc mô tô nhãn hiệu Honda, số loại: SH MODE, màu sơn đen, biển kiểm soát 68X1-588.85. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu theo Quyết định xử lý vật chứng số 106, ngày 20 tháng 11 năm 2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá; không ai có ý kiến hay khiếu nại gì đối với quyết định xử lý vật chứng nêu trên, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Tuyên bố bị cáo Danh Trinh N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Danh Trinh N **12 (Mười hai) tháng tù**; thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử:

- *Tịch thu tiêu hủy:*

+ 01 (một) phong bì niêm phong mẫu vật, có ký hiệu vụ số 1140/2023, có chữ ký của giám định viên Lê Đức Huy, người chứng kiến niêm phong Võ Thị Thuỷ Tiên và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang;

+ 01 (một) vỏ gói thuốc hiệu CRAVEN.

- *Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước*: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, màu trắng, số Imei: 35 4891 0909 34385 (mặt sau điện thoại bị bể), đã qua sử dụng.

(Các vật chứng nêu trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số: 31/QĐ-VKS ngày 05/02/2024 của Viện kiểm sát N dân thành phố Rạch Giá).

* Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ Luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; xử:

Buộc bị cáo Danh Trinh N phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

* Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 22/3/2024). Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND Tp. Rạch Giá;
- Chi cục THA dân sự Tp. Rạch Giá;
- Công An Tp. Rạch Giá;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Bị cáo;
- Lưu .

Huỳnh Kim Yến

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm N dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Kim Yến

